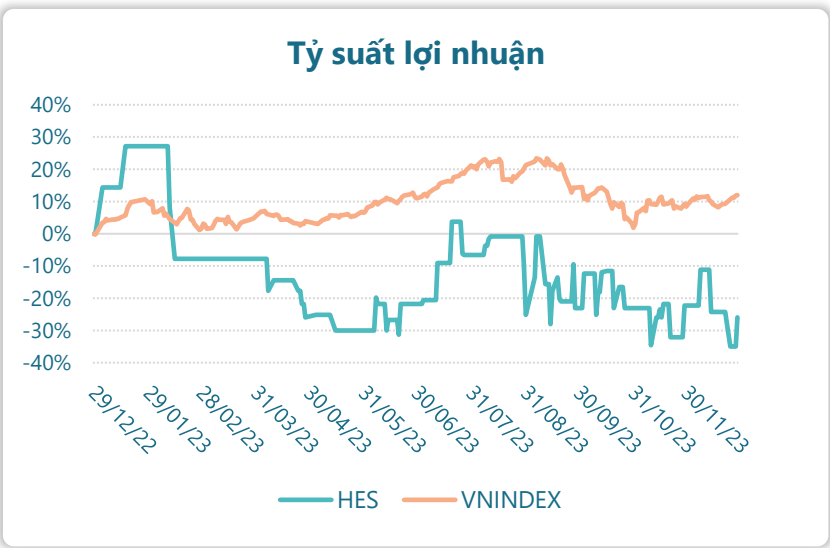
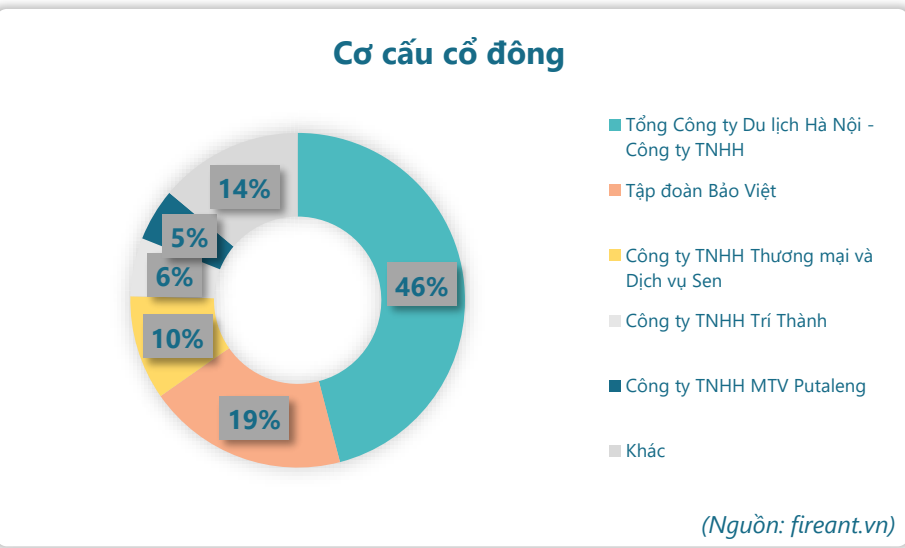
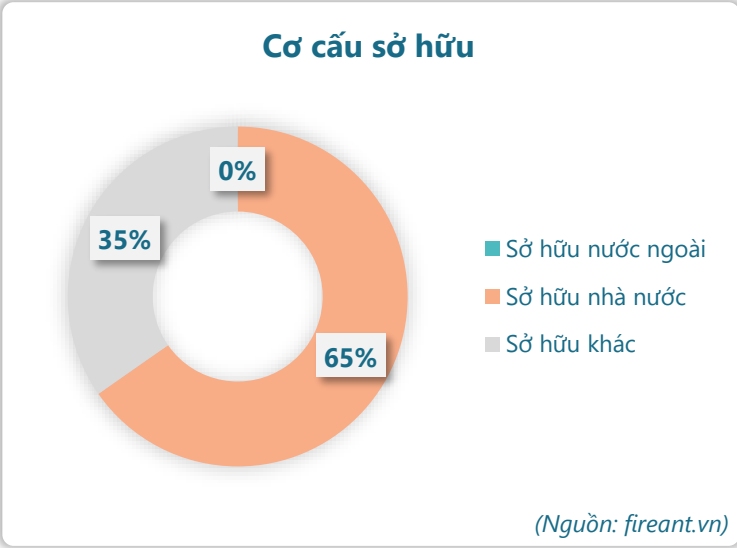
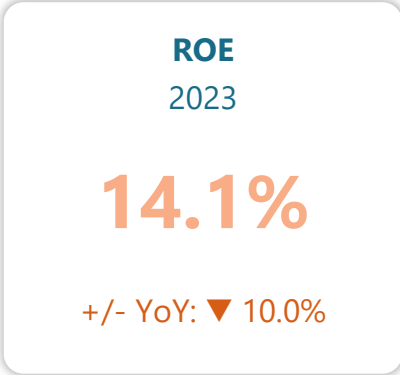
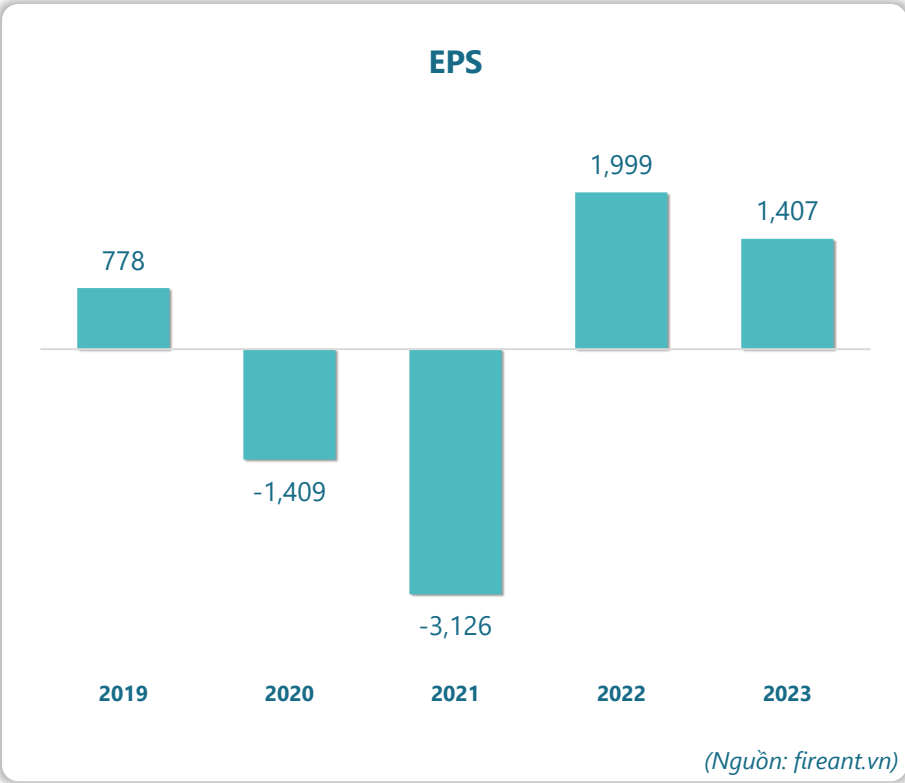
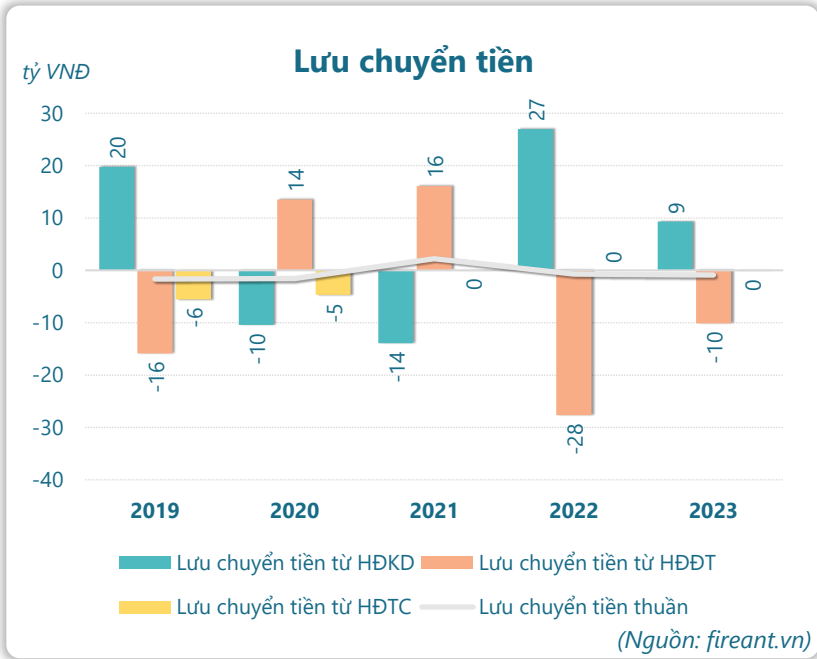
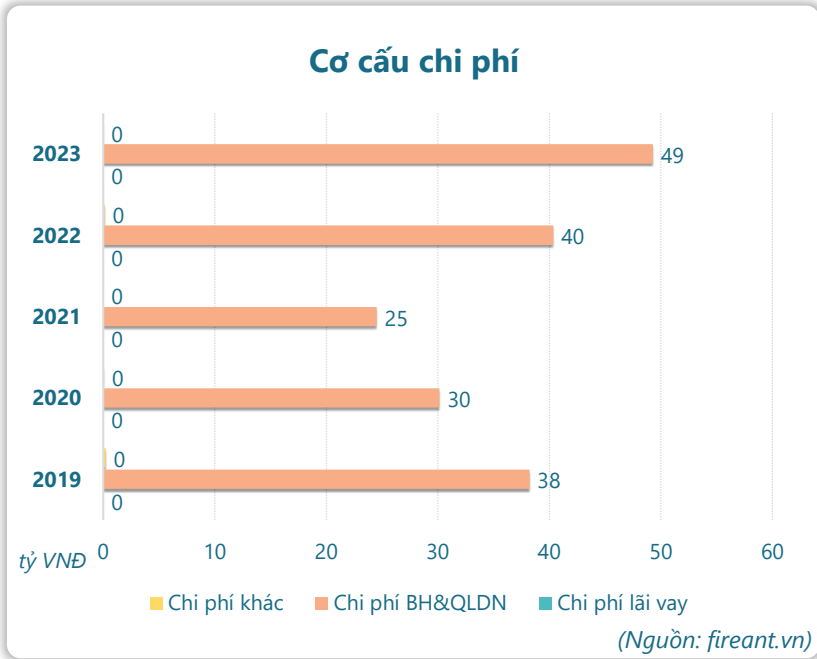
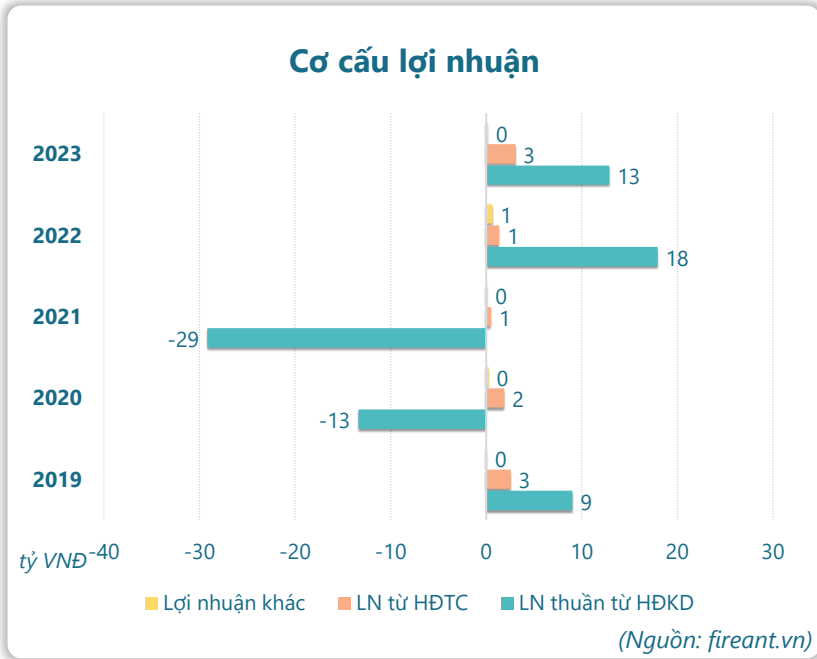
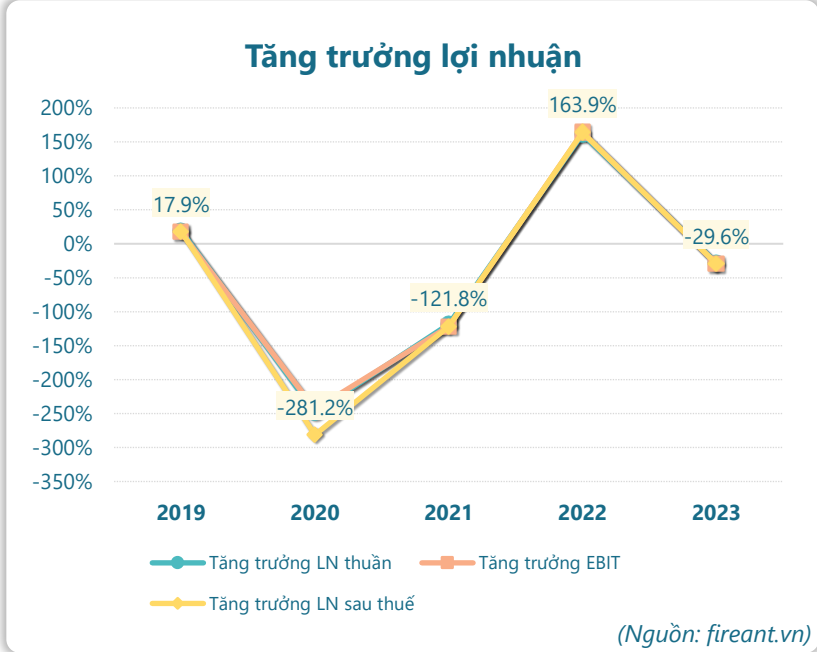
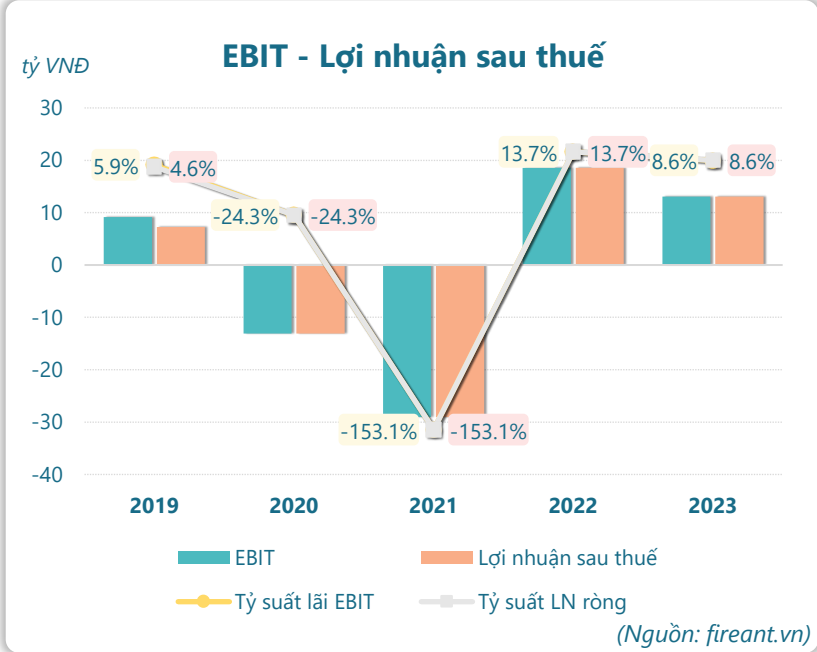
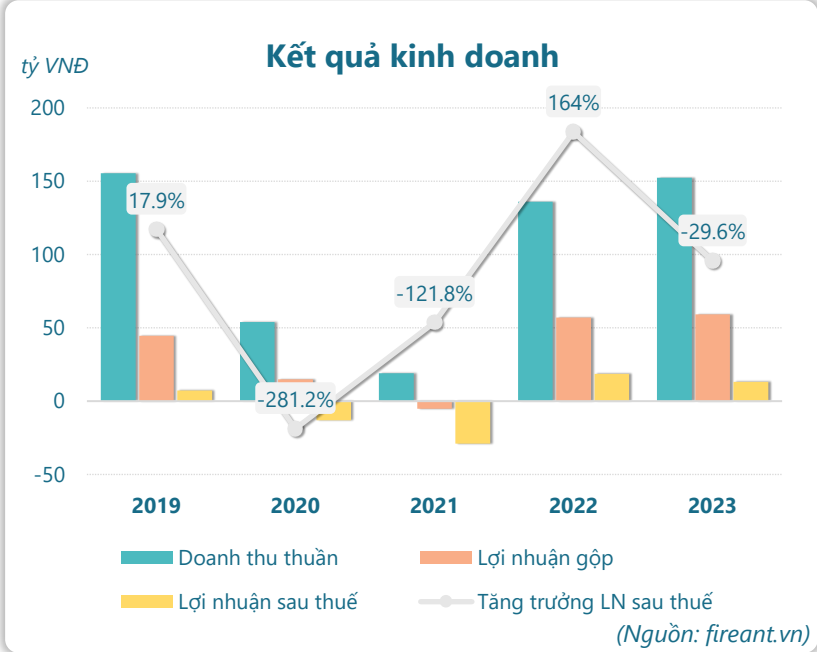


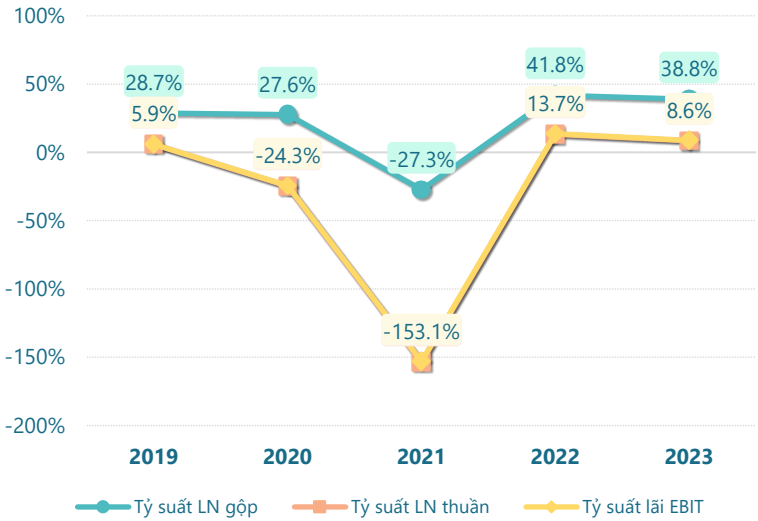
Ngày	18,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.8%	-15.5%	-6.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	15,800 - 30,900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	167
Số lượng CPLH (CP)	9,297,450
KLGD BQ 20 phiên (CP)	180
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.28
EPS	
P/E	



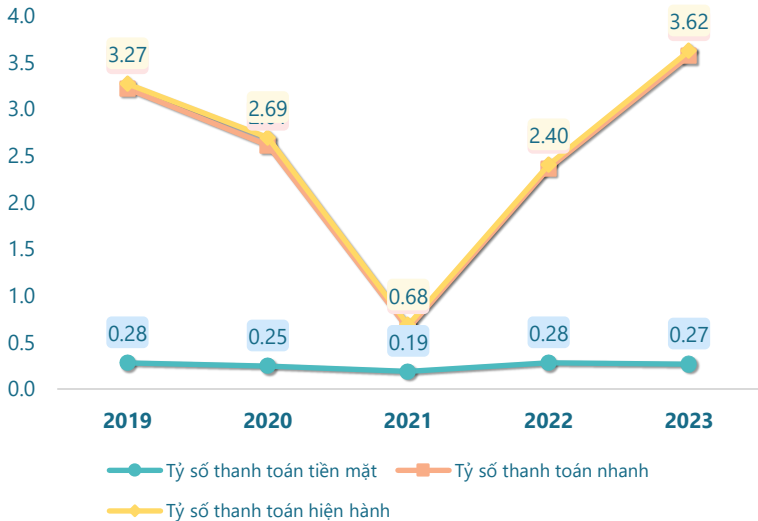


Tỷ suất lợi nhuận



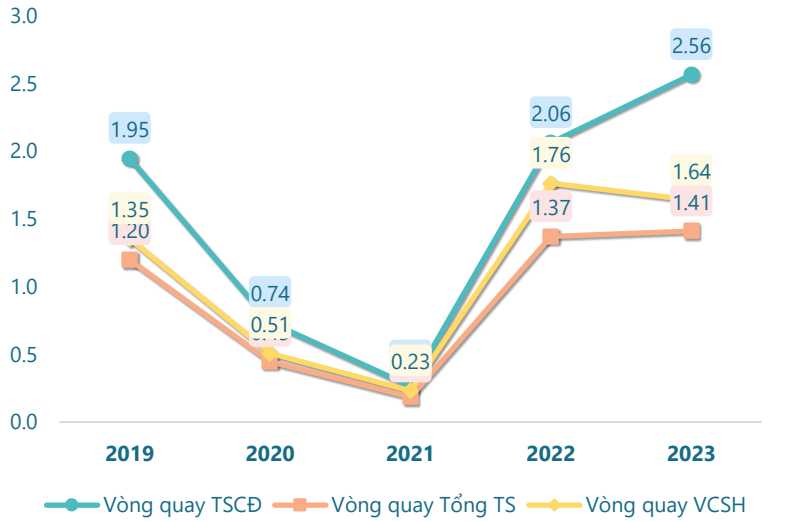
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



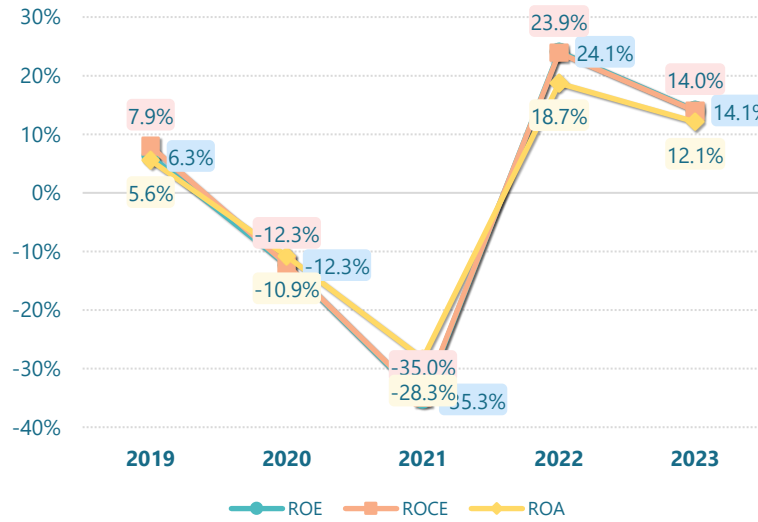
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



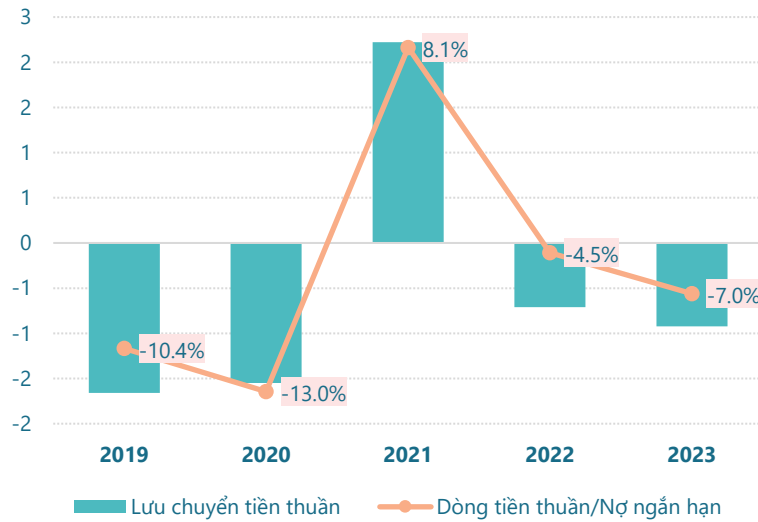
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



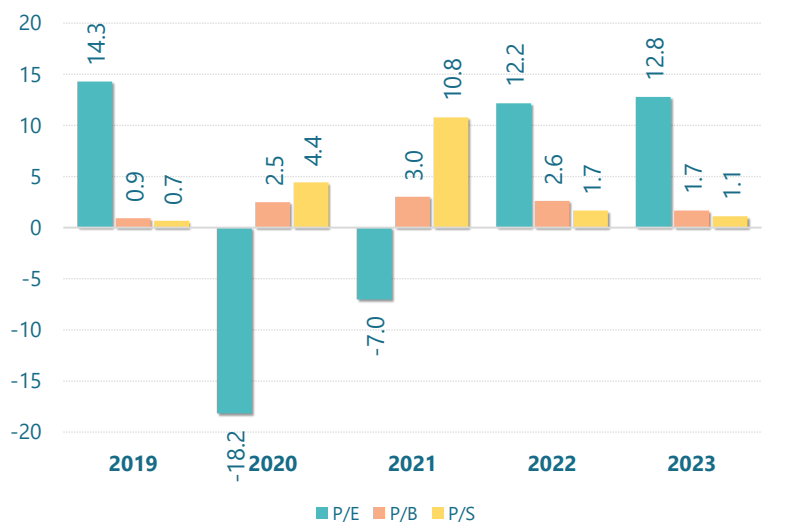
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)